

Số: 17/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 của Sở Tư pháp tháng 01 năm 2024
(Số liệu tính từ ngày 14/12/2023 đến ngày 13/01/2024)

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết là Kế hoạch số 32/KH-UBND); Văn bản số 2265/UBND-NC ngày 31/5/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện báo cáo định kỳ kết quả triển khai Đề án 06/CP, Văn bản số 3638/CAT-QLHC ngày 03/6/2023 của Công an tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần, tháng, 6 tháng, 01 năm, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện tháng 01 năm 2024, như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 18/KH-STP ngày 07/3/2022 của Sở Tư pháp ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang của Sở Tư pháp và các văn bản chỉ đạo, triển khai của UBND tỉnh.

Lũy kế đến tháng 01 năm 2024, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện, hoàn thành **25/25** nhiệm vụ theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh, trong đó:

- Hoàn thành **06/06** nhóm nhiệm vụ có thời hạn/giao thực hiện sau khi Bộ Tư pháp có văn bản hướng dẫn theo Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh;

- Duy trì thực hiện **19/19** nhóm nhiệm vụ thường xuyên trong kỳ theo chỉ đạo.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 18/KH-STP ngày 07/3/2022 của Sở Tư pháp ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định

đánh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang của Sở Tư pháp. Ban hành Kế hoạch số 128/KH-STP ngày 31/12/2023 thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Tư pháp năm 2024 trong đó có các nhiệm vụ triển khai thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, cải thiện môi trường kinh doanh, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án số 06 và chuyển đổi số.

2. Công tác tuyên truyền

Sở Tư pháp đã thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản chỉ đạo của Nhà nước, của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai Đề án 06 đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp thông qua các hội nghị, cuộc họp giao ban công tác của Sở Tư pháp, đồng thời sao gửi các văn bản về triển khai Đề án 06 đến tài khoản cá nhân của từng công chức, viên chức, người lao động thông qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Tổ chức **12** buổi tuyên truyền pháp luật lưu động và thi tìm hiểu pháp luật cho **633** lượt người dân ở cơ sở, trong đó có nội dung tuyên truyền hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tuyên truyền về Đề án 06. Hướng dẫn, giúp đỡ công dân tạo **209** tài khoản trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về sự cần thiết, lợi ích thiết thực cả trước mắt và lâu dài của việc triển khai Đề án 06 nói riêng và chuyển đổi số nói chung.

3. Về hoàn thiện pháp luật phục vụ triển khai Đề án: Không phát sinh.

4. Giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

4.1. Về đảm bảo trang thiết bị, nguồn nhân lực phục vụ triển khai Đề án 06

- Sở Tư pháp đã trang bị đầy đủ các trang thiết bị công nghệ thông tin (*như: máy tính, máy in, máy scan, máy photocopy...*), hệ thống mạng nội bộ, mạng internet cho đội ngũ công chức Sở Tư pháp đồng thời thường xuyên rà soát, kịp thời sửa chữa, thay thế thiết bị khi hỏng hóc. Sở Tư pháp, 03/03 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; công chức, viên chức Sở Tư pháp đã được cấp chữ ký số chuyên dùng. Giám đốc Sở đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở thường xuyên rà soát, đảm bảo trang thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống mạng nội bộ, mạng internet cho đội ngũ viên chức, người lao động.

- Tiếp tục chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện, thành phố thường xuyên rà soát tình hình đảm bảo trang thiết bị cho đội ngũ công tư Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, Phòng Tư pháp cấp huyện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố quan tâm, bố trí kinh phí đảm bảo trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06, đồng thời thường xuyên theo dõi, đốc UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

4.2. Tiến độ thực hiện các dịch vụ công theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ, lĩnh vực tư pháp có 09 nhóm dịch vụ công thiết yếu, gồm: (1) Đăng ký khai sinh; (2) Đăng ký khai tử; (3) Đăng ký kết hôn; (4) Cấp phiếu lý lịch tư pháp; (5) Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; (6) Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí; (7) Liên thông nhóm thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề dược và cấp phiếu lý lịch tư pháp; (8) Liên thông nhóm thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp; (9) Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn. Đến thời điểm hiện tại, Sở Tư pháp đã triển khai cung cấp **06/09** nhóm dịch vụ công thiết yếu theo quy định tại Đề án 06, gồm: (1) Đăng ký khai sinh; (2) Đăng ký khai tử; (3) Đăng ký kết hôn; (4) Cấp phiếu lý lịch tư pháp; (5) Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; (6) Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí. **03/09** nhóm dịch vụ công theo quy định tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa triển khai thực hiện được, nguyên nhân do các Bộ chưa công bố thủ tục hành chính liên thông đối với 02 nhóm thủ tục về (1) Liên thông nhóm thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề dược và cấp phiếu lý lịch tư pháp và (2) Liên thông nhóm thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp; Đối với nhóm thủ tục Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn, ngay sau khi Bộ Tư pháp công bố thủ tục hành chính liên thông, Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 công bố thủ tục và quy trình thực hiện thủ tục hành chính, tuy nhiên do Hệ thống thông tin Quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp chưa có chức năng xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến, dẫn đến thực tế chưa triển khai thực hiện được thủ tục này.

- Đối với 06 nhóm dịch vụ công thiết yếu đã triển khai thực hiện, từ ngày 14/12/2023 đến 13/01/2024 đã có 06/06 nhóm dịch vụ công thiết yếu có phát sinh hồ sơ (**đạt 100%**), với tổng số 3.014/3.032 hồ sơ yêu cầu được nộp trực tuyến, đạt **99%**, cụ thể:

- *Dịch vụ công cấp phiếu lý lịch tư pháp*: Sở Tư pháp đã tiếp nhận **491** hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến/**491** hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, đạt 100%; tổng số hồ sơ phải giải quyết trong kỳ là **724** hồ sơ (*gồm 491 hồ sơ tiếp nhận mới, 233 hồ sơ kỳ trước chuyển sang*); đã giải quyết **435** hồ sơ trước và đúng hạn (*trong đó trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích 231/435 hồ sơ, đạt 53,1%*); còn **289** hồ sơ trong hạn đang giải quyết. Hướng dẫn, giúp đỡ công dân tạo **209** tài khoản trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- *Dịch vụ công đăng ký khai sinh*: UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 522 hồ sơ yêu cầu đăng ký khai sinh, trong đó có 509/522 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 97,51%;

- *Dịch vụ công đăng ký khai tử*: UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 176 hồ sơ yêu cầu đăng ký khai tử, trong đó có 175/176 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 99,43%;

- *Dịch vụ công đăng ký kết hôn*: UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 598 hồ sơ yêu cầu đăng ký kết hôn, trong đó có 594/598 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 99,33%;

- *Dịch vụ công liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi*: UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 937 hồ sơ yêu cầu thực hiện thủ tục liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi, trong đó có 937/937 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 100%;

- *Dịch vụ công liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí*: UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 308 hồ sơ yêu cầu thực hiện thủ tục liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí, trong đó có 308/308 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 100%;

(Chi tiết tại Phụ lục 02 gửi kèm theo)

4.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính

- Tiếp tục duy trì số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tư pháp thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh (*thực hiện số hóa từ 01/6/2022*); 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tư pháp thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh (*thực hiện số hóa từ 01/6/2022*) đã được số hóa theo đúng quy định. Kết quả, từ ngày 01/01/2023 đến 14/12/2023, Sở Tư pháp đã tiếp nhận **491** hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, đã giải quyết **435** hồ sơ; thực hiện số hóa đối với **926** hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh (*gồm số hóa 491 hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, đạt 100%; số hóa kết quả giải quyết 435 hồ sơ, đạt 100%*).

- UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, thực hiện số hóa đối với **2.541** hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc nhóm 06 dịch vụ công thiết yếu về đăng ký khai sinh (*522 hồ sơ*), đăng ký khai tử (*176 hồ sơ*), đăng ký kết hôn (*598 hồ sơ*), đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi (*937 hồ sơ*), đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng (*308 hồ sơ*).

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tư pháp, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh việc cấp bản sao điện tử theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 4078/UBND-THCSKS ngày 25/8/2023 chỉ đạo triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Tính đến thời điểm hiện tại 145/145 đơn vị trên địa bàn tỉnh (*07/07 Phòng Tư pháp cấp huyện*

và 136/138 xã, phường, thị trấn) đã phát sinh hồ sơ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, đạt 100% với tổng số **6.336** hồ sơ.

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; công dân số

Sở Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là việc thanh toán phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến thông qua cổng dịch vụ công quốc gia. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã thu 60.900.000 đồng tiền phí, lệ phí hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính¹, trong đó 60.900.000 đồng thanh toán qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt 100%.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về thực hiện số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh, nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thực hiện số hóa sổ hộ tịch điện tử, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh thực hiện số hóa Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023-2024. Sở Tư pháp đã thành lập Ban chỉ đạo số hóa sổ hộ tịch điện tử, ban hành Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 10/02/2023 về thực hiện số hóa sổ hộ tịch năm 2023 và tổ chức triển khai thực hiện. Sở Tư pháp trình UBND tỉnh Tờ trình về việc gia hạn thời gian thực hiện Hợp đồng gói thầu: Số hóa sổ hộ tịch (quét dữ liệu chuyển đổi thông tin, nhập dữ liệu hộ tịch để số hóa sổ hộ tịch) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023-2024 (*Tờ trình số 05/TTr-STP ngày 10/01/2024*); ban hành Văn bản số 06/STP-BT&HCTP ngày 03/01/2024 gửi UBND các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn về việc khẩn trương kiểm tra, đối chiếu, phê duyệt, lưu chính thức dữ liệu hộ tịch đã được số hóa; Văn bản số 30/STP-BT&HCTP ngày 08/01/2024 về việc khẩn trương thực hiện và hoàn thành số hóa hộ tịch theo tiến độ của Hợp đồng số hóa sổ hộ tịch của đơn vị trúng thầu.

7. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 233/UBND-NC ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh về triển khai các mô hình điểm nhằm thúc đẩy Đề án 06 tại tỉnh Tuyên Quang

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 101/KH-STP ngày 28/10/2023 triển khai thực hiện các mô hình điểm nhằm thúc đẩy Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; ban hành theo thẩm quyền Văn bản số 25/STP-BC&HCTP ngày 05/01/2024 gửi các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh về việc thực hiện mô hình “*Triển khai ứng dụng thẻ CCCD gắn chip hoặc VneID tại các tổ chức hành nghề công chứng*” theo hướng dẫn tại Văn bản số 9333/CAT-QLHC ngày 28/12/2023 của Công an tỉnh Tuyên Quang.

¹ Gồm 305 hồ sơ thu phí; 130 hồ sơ miễn phí

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Khó khăn, vướng mắc phát sinh trong kỳ báo cáo

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến của Sở Tư pháp hàng tháng đang được thống kê thấp hơn thực tế thực hiện, nguyên nhân: VNPT Tuyên Quang xây dựng công thức thống kê chưa chính xác, trong đó tỷ lệ hồ sơ được thanh toán trực tuyến được tính trên tổng số hồ sơ phát sinh thanh toán qua Cổng dịch vụ công Quốc gia/tổng số hồ sơ tiếp nhận bao gồm cả hồ sơ miễn phí và hồ sơ có thu phí.

- Có ngày Cổng dịch vụ công Quốc gia lỗi kết nối, công dân không nộp được hồ sơ và công chức không tiếp nhận được hồ sơ trực tuyến; việc tiếp nhận giải quyết hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh có lúc không chuyển được dữ liệu sang phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp do lỗi trực liên thông NGSP dẫn đến công chức không tiếp nhận được các hồ sơ trực tuyến gửi đến; phải thao tác nhiều lần, ảnh hưởng đến thời gian tiếp nhận thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; có ngày công dân không thanh toán phí qua Cổng Dịch vụ công quốc gia do hệ thống bị lỗi.

- Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch điện tử thường xuyên chậm, lỗi do vậy ảnh hưởng đến kết quả nhập dữ liệu và phê duyệt chính thức số hóa sổ hộ tịch lên Hệ thống. Một số xã đã huy động công chức, thành viên Tổ Đề án 06 hỗ trợ việc phê duyệt chính thức thông tin hộ tịch đã số hóa, tuy nhiên vào thời điểm cuối năm do công việc nhiều, do vậy việc huy động, tăng cường chưa được thực sự hiệu quả.

- Dữ liệu số hóa sổ hộ tịch đã thực hiện năm 2021, 2022 chưa được cập nhật, đồng bộ dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nguyên nhân: Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHT ngày 09/11/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an về thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, theo đó việc cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thuộc trách nhiệm của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an, do vậy, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang không nắm được thông tin về kết quả việc đồng bộ dữ liệu nêu trên. Sở Tư pháp đã có Văn bản số 1819/STP-BT&HCTP ngày 19/12/2023 về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện số hóa sổ hộ tịch báo cáo và đề nghị Bộ Tư pháp bàn giao, cập nhật dữ liệu hộ tịch của tỉnh Tuyên Quang đã được số hóa, lưu chính thức trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với VNPT Tuyên Quang nghiên cứu, có giải pháp đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chuyển được dữ liệu sang phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp được kịp thời, chính xác.

- Đề nghị VNPT Tuyên Quang xem xét, xây dựng công thức tính toán, thống kê đối với tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến của Sở Tư pháp theo hướng tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến tính trên tổng số hồ sơ phát sinh thanh toán có thu phí đối với các thủ tục hành chính phát sinh của Sở Tư pháp, đảm bảo chính xác với thực tế.

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Công an tỉnh (T/hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- PTP các huyện, thành phố;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP (NPT húy).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

PHỤ LỤC 01**THỐNG KÊ TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN 06 NĂM 2023 ĐƯỢC GIAO THEO CHỈ ĐẠO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VÀ CỦA BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG (NGÀNH DỤC)**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 17 /BC-STP ngày 14 /01/2024 của Sở Tư pháp)

STT	Tên nhiệm vụ được giao	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (Lấy kể tính đến tháng 01/2024)	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất, kiến nghị	Giải pháp, phương hướng	Ghi chú
1	Xây dựng Chương trình, Kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết của ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”	Nghị quyết số 90-NQ/TU ngày 29/5/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy	Ngay sau Nghị quyết có hiệu lực	Đã sao gửi trên hệ thống đồng thời tổ chức quán triệt tại buổi giao ban đầu giờ sáng cho công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp				Sở Tư pháp ban hành Chương trình, Kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết sau khi có Chương trình, Kế hoạch của Đảng ủy khối CCQ&DN tỉnh, UBND tỉnh
2	Đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp	Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023; Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh	Trước 10/3/2023	Đã hoàn thành				Kế hoạch số 20/KH-STP ngày 08/3/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm

								2030 của Sở Tư pháp năm 2023
3	Triển khai ứng dụng thẻ Căn cước công dân (CCCD), ứng dụng VNeID và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC); tích hợp các thông tin trong CSDLQG về DC, thẻ CCCD và tài khoản định danh điện tử (ĐDDT) để dần thay các loại giấy tờ công dân theo lộ trình, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01 tháng 01 năm 2023	Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030	Từ tháng 3/2023	Đã hoàn thành				Sở Tư pháp đã triển khai ứng dụng thẻ CCCD, ứng dụng VNeID và khai thác CSDLQG về DC để dần thay các loại giấy tờ công dân theo quy định; tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hàng ngày qua đăng ký trực tuyến hoặc nộp đăng ký trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công
4	Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức không yêu cầu xác nhận chứng minh nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.	Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023; Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh	Từ tháng 3/2023	Đã hoàn thành				Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 345/STP-VP ngày 28/3/2023 triển khai đến các 07/07 phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở về việc không yêu cầu xác nhận chứng minh thư nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức; không yêu cầu xuất trình sổ hộ khẩu, giấy tờ thay thế

5	<p>Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Luật Cư trú năm 2020, Đề án 06, cung cấp DVC trực tuyến, định danh, xác thực điện tử; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan/người có thẩm quyền xử lý những văn bản có nội dung không còn phù hợp</p>	<p>Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>				<p>Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Luật Cư trú năm 2020, Đề án 06, cung cấp DVC trực tuyến, định danh, xác thực điện tử</p>
---	--	---	---------------------	-------------------------------	--	--	--	---

6	<p>Rà soát từng DVC, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư phục vụ hiệu quả người dân trong thực hiện DVC trực tuyến theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong CSDLQG về DC; không để mất niềm tin của người dân, doanh nghiệp với các DVC của Chính phủ</p>	<p>Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh</p>	<p>Quý I/2023 và thường xuyên</p>	<p>Thường xuyên</p>				<p>- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 12 Quyết định công bố danh mục quy trình nội bộ, liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp; trình Chủ tịch UBND tỉnh phương án đơn giản hóa 04 TTHC lĩnh vực tư pháp, trong đó có nội dung đề xuất cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư. - Rà soát, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cắt giảm, đơn giản hóa 29/122 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, đạt tỷ lệ 23,77%.</p>
7	<p>Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thực hiện các TTHC trên cổng DVC trực tuyến và tuyên truyền người thân, nhân dân nơi cư trú biết, thực hiện; hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp</p>	<p>Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh</p>	<p>Quý I/2023</p>	<p>Đã hoàn thành</p>				<p>Thường xuyên quán triệt 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thực hiện các TTHC trên cổng DVC trực tuyến và tuyên truyền người thân, nhân dân nơi cư trú biết, thực hiện; hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp</p>

8	<p>Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang “hỗ trợ, hướng dẫn” để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện TTHC, DVC trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số</p>	<p>Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023; Văn bản số 2122/UBND-NC ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh về việc đôn đốc triển khai thực hiện Đề án 06 theo Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Trước ngày 15/7/2023</p>	<p>Đang triển khai thực hiện</p>				<p>- Đánh giá toàn bộ các DVC trực tuyến thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị quản lý đã được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và tích hợp trên Cổng DVC quốc gia, để lựa chọn những DVC thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) TTHC để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền</p> <p>- Lũy kế đến thời điểm báo cáo, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của Sở Tư pháp tại Trung tâm phục vụ hành chính công đã hỗ trợ, hướng dẫn công dân tạo 3.356 tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia.</p>
---	--	--	-----------------------------	----------------------------------	--	--	--	---

9	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên				Trong 12 tháng, Sở Tư pháp đã tiếp nhận, giải quyết 8.738/8.738 hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trước và đúng hạn, đạt 100%, không có hồ sơ giải quyết quá hạn; Sở Tư pháp tiếp tục nghiên cứu việc tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính (sẽ triển khai thực hiện khi có văn bản hướng dẫn, Quyết định công bố TTHC của Bộ Tư pháp)
10	Triển khai ứng dụng chữ ký số khi triển khai DVC đặc biệt là chữ ký trên điện thoại di động	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023	Theo lộ trình Đề án					Tháng 5/2023, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tập huấn, giới thiệu về chữ ký số công cộng Viettel, Viettet Money. Sở Tư pháp sẽ triển khai hướng dẫn, giúp đỡ người dân thực hiện TTHC sau khi người dân có chữ ký số cá nhân
11	Quản triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú	Nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên				Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 345/STP-VP ngày 28/3/2023 triển khai đến các 07/07 phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở về việc không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú

12	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023; Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh	Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg	Thực hiện thường xuyên				Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử phục vụ chỉ đạo, điều hành, đánh giá kết quả cải cách TTHC của cơ quan, đơn vị; theo dõi, giám sát, đánh giá của cá nhân, tổ chức và nâng cao chất lượng thực hiện TTHC, cung cấp DVC.
13	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết TTHC	Nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Đã hoàn thành				Sở Tư pháp tổ chức 01 Hội nghị triển khai Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về tự kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang cho 26 đại biểu tham dự, ban hành Kế hoạch số 57/KH-STP ngày 31/5/2023 về tự kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của công

								chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và tổ chức triển khai thực hiện; ban hành Kế hoạch số 78/KH-STP ngày 19/8/2023 thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng tiêu cực
14	Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để tuyên truyền, tạo sự lan tỏa, tham gia ủng hộ tích cực từ người dân, tổ chức, doanh nghiệp về vai trò, vị trí, tầm quan trọng ứng dụng CSDLQG về DC, thẻ CCCD, tài khoản ĐDDT trong thực hiện các DVC trực tuyến. Đẩy mạnh sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập cổng DVC quốc gia	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023; Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên				Sở Tư pháp thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để tuyên truyền, tạo sự lan tỏa, tham gia ủng hộ tích cực từ người dân, tổ chức, doanh nghiệp về vai trò, vị trí, tầm quan trọng ứng dụng CSDLQG về DC, thẻ CCCD, tài khoản ĐDDT trong thực hiện các DVC trực tuyến. Đẩy mạnh sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập cổng DVC quốc gia
15	Các biểu mẫu điện tử phải được thiết kế đơn giản, tiện dụng, hạn chế sử dụng từ ngữ nghiệp vụ. Thiết kế tính năng để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện DVC trực tuyến trên điện thoại di động thông minh. Sử dụng kết quả biểu mẫu điện tử để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các giao dịch tiếp theo	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh; Văn bản số 2122/UBND-NC ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh về việc đôn đốc triển khai thực	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên				Các biểu mẫu điện tử được thiết kế đơn giản, tiện dụng, theo đúng biểu mẫu được công bố và có thể thực hiện trực tuyến trên điện thoại di động thông minh. Thực hiện sử dụng kết quả biểu mẫu điện tử để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các giao dịch tiếp theo. Đến ngày 31/10/2023 đã hoàn thành tạo lập 160 biểu mẫu điện tử trong tác (eform)/ 195 thủ tục hành chính thuộc thẩm

		hiện Đề án 06 theo Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ						quyền quản lý của Sở Tư pháp, đạt 100% (<i>vượt tiến độ UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành hoàn thành xây dựng biểu mẫu trước ngày 20/12/2023</i>)
16	Tập trung rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các DVC trực tuyến đã cung cấp trên Cổng DVC quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp (hoàn thành trong tháng 9 năm 2023); đối với 53 DVC thiết yếu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023 .	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh; Văn bản số 2122/UBND-NC ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh về việc đôn đốc triển khai thực hiện Đề án 06 theo Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên; đối với 53 DVC thiết yếu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg, Sở Tư pháp đã hoàn thiện nội dung rà soát, gửi Sở TT&TT theo quy định vào ngày 22/6/2023				Sở Tư pháp đã tiến hành rà soát, đánh giá phục vụ tái cấu trúc, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu tờ khai, mẫu đơn, quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 196/196 TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, đạt 100% và tổng hợp, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổng hợp (<i>Văn bản số 842/STP-VP ngày 22/6/2023; Văn bản số 1812/STP-VP ngày 18/12/2023</i>)

17	Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng tại cơ quan, đơn vị	Nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh)	Thường xuyên	Thường xuyên				Sở Tư pháp thường xuyên rà soát, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng tại cơ quan, đơn vị
18	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, phân đấu theo lộ trình	Nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh)	Tháng 6/2023	Đã hoàn thành				Thường xuyên rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, phân đấu theo lộ trình
19	Xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ ngành Bộ Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả		Thực hiện sau khi Bộ Tư pháp có văn bản hướng dẫn nhu cầu dung chung hạ tầng, xây dựng hệ thống công nghệ thông tin	Thực hiện sau khi Bộ Tư pháp có văn bản hướng dẫn nhu cầu dung chung hạ tầng, xây dựng hệ thống công nghệ thông tin				Trách nhiệm phụ thuộc bộ, ngành Trung ương (hiện Bộ Tư pháp không có nhu cầu dung chung hạ tầng, đang xây dựng hệ thống công nghệ thông tin trong năm 2023)
20	Nghiên cứu Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 về thực hiện đối, chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Công an, Bộ Tư pháp để tham mưu đẩy nhanh tiến độ triển khai trên địa bàn tỉnh nhằm tạo lập bộ dữ liệu dùng chung phục vụ	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện thường xuyên				Thường xuyên đối, chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Công an, Bộ Tư pháp để tham mưu đẩy nhanh tiến độ triển khai trên địa bàn tỉnh nhằm tạo lập bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực tư pháp trong thời gian tới

	khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực tư pháp trong thời gian tới.							
21	<p>Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết các DVC trực tuyến đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, đạt tỷ lệ cao hơn so với năm 2022. Đối với 25 DVC thiết yếu đã được xác định trong Đề án 06 và nhóm DVC trực tuyến theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân đấu 11/25 DVC thiết yếu Đề án 06 do Bộ Công an chủ trì sẽ tiếp nhận hoàn toàn trên môi trường điện tử; 14/25 DVC thiết yếu Đề án 06 do các Bộ, ngành chủ trì có tỷ lệ hồ sơ DVC trực tuyến đạt từ 50% (theo Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Các DVC trực tuyến theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ, phân đấu đạt tỷ lệ từ 50% trở lên.</p>	<p>Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh</p>	<p>Trong năm 2023</p>	<p>Thực hiện thường xuyên trong năm 2023</p>			<p>Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn người có yêu cầu giải quyết TTHC thực hiện nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đã hướng dẫn, giúp đỡ công dân tạo 3.356 tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia.</p>	

22	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu “VDXP” hoặc qua Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh “trực tích hợp LGSP”)...	Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 18/02/2022	Trong tháng 3/2022	Đã hoàn thành				Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Tuyên Quang thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử
23	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng.		Tháng 6/2023	Chưa hoàn thành	Các CSDL của ngành Tư pháp thuộc phạm vi triển khai quản lý của Bộ Tư pháp	Đề nghị Bộ Tư pháp - Bộ Công an sớm ban hành văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp		Thực hiện sau khi Bộ Tư pháp - Bộ Công an có văn bản hướng dẫn triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp

24	<p>Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định</p>	<p>Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh</p>	<p>Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021</p>	<p>Sở Tư pháp đã tiếp nhận, thực hiện số hóa đối với 7.122 hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, đạt 100%; tiến độ số hóa sổ hộ tịch chưa đảm bảo theo yêu cầu, lũy kế đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện số hoá xong 808 quyển sổ hộ tịch/97.973 việc hộ tịch của 37 đơn vị thuộc huyện Yên Sơn, Sơn Dương và</p>	<p>Kinh phí cấp cho số hóa sổ hộ tịch còn ít, chưa đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ đề ra (hoàn thành trước 01/01/2025); Sở Tư pháp chưa được cấp kinh phí thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực của Sở Tư pháp</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí cho Sở Tư pháp triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và thực hiện số hóa Sổ hộ tịch điện tử</p>	<p>Sở Tư pháp đã tiếp nhận, thực hiện số hóa đối với 13.623 hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, đạt 100%</p>
----	---	--	--	--	--	---	--

				thành phố Tuyên Quang				
25	Triển khai mô hình điểm đã đăng ký (sau khi có Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh)	Văn bản số 1098/UBND-NC ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang	24/3/2023	Đã hoàn thành				<p>- Sở Tư pháp đã nghiên cứu, đăng ký thực hiện 01 mô hình điểm về đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 và tổ chức triển khai thực hiện (<i>Văn bản số 679/STP-BT&HCTP ngày 24/5/2023</i>).</p> <p>- Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 101/KH-STP ngày 28/10/2023 triển khai thực hiện các mô hình điểm nhằm thúc đẩy Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" tại Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang. Ban hành Văn bản số 1633/STP-BT&HCTP ngày 17/11/2023 gửi các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh về việc đầu tư thiết bị đầu đọc thẻ CCCD gắn chip sử dụng tại tổ chức hành nghề công chứng; Văn bản số 25/STP-BC&HCTP ngày 05/01/2024 gửi các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh về việc thực hiện mô hình “Triển khai ứng dụng thẻ</p>

								CCCD gắn chip hoặc VneID tại các tổ chức hành nghề công chứng” theo hướng dẫn tại Văn bản số 9333/CAT-QLHC ngày 28/12/2023 của Công an tỉnh Tuyên Quang
--	--	--	--	--	--	--	--	---
